

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 02 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành
chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi
quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của
các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết
thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 37/TTr-SLĐTBXH ngày 05 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành
chính sửa đổi, bổ sung và 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo trợ
xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã
hội theo Quyết định số 208/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2016, Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2019 và thay thế Quyết định số 4768/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K20, KSTT^(Q).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày ____/____/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (02 TTHC)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 208/QĐ-LĐTBXH ngày 29/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội									
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật. (1.001699.000.00.00.H08)	25 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	Có	Một phần	- Trình tự thực hiện; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	-	- Luật Người Khuyết tật ngày 17/6/2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	-
2	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật. (1.001653.000.00.00.H08)	04 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	Có	Một phần	- Trình tự thực hiện; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai;	-	- Luật Người Khuyết tật ngày 17/6/2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2019/TT-	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
						- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.		BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 4476/QĐ-UBND ngày 03/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
Tổng cộng: 02 TTHC									

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (02 TTHC)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ DVC trực tuyến	Văn bản quy phạm pháp luật quy định bãi bỏ TTHC	Số Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định số 208/QĐ-LĐTBXH ngày 29/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội				
1	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em. (1.001310.000.00.00.H08)	-	Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 07/7/2016

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ DVC trực tuyến	Văn bản quy phạm pháp luật quy định bãi bỏ TTHC	Số Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em. (1.001305.000.00.00.H08)	-	Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 07/7/2016
Tổng cộng: 02 TTHC				